

**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN - HÀ NỘI**

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**THƯ MỜI**

**Kính gửi:** Quý công ty

Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội có kế hoạch tổ chức lựa chọn đơn vị in ấn bộ ấn phẩm xuân 2021 cho các đơn vị SHB, vậy trân trọng kính mời Quý Công ty tham dự chào hàng gói chào hàng nói trên.

Quý Công ty có thể tìm hiểu thêm các thông tin cần thiết trong Hồ sơ yêu cầu chào hàng kèm theo.

Hồ sơ chào hàng phải được gửi tới địa chỉ: Trung tâm mua sắm, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội, tầng 3, Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội trước 15h00 ngày 25 tháng 09 năm 2020.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

**Trung tâm mua sắm, Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, tầng 3, Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội**

**Liên hệ:** Mr Nguyễn Ngọc Cầu - Chuyên viên đấu thầu Cấp 1.

- Điện thoại 024 38223838 máy lẻ 1218
- Điện thoại di động: 0977901188

Trân trọng./.

**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI** ✓✓



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Ngô Thu Hà*

2009.14.84

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI



**HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO HÀNG  
SẢN XUẤT BỘ ĂN PHẨM XUÂN 2021  
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI**

2020

## MỤC LỤC

### PHẦN I: YÊU CẦU VỀ THỦ TỤC CHÀO HÀNG

#### Chương I: Chỉ dẫn đối với nhà cung cấp

- A. Tổng quát
- B. Chuẩn bị hồ sơ chào giá
- C. Nộp hồ sơ chào giá
- D. Mở chào giá và đánh giá hồ sơ
- E. Trúng chào hàng.

#### Chương II: Bảng dữ liệu chào hàng

#### Chương III: Tiêu chuẩn đánh giá và nội dung xác định giá đánh giá

#### Chương IV: Biểu mẫu chào hàng

### PHẦN II: YÊU CẦU VỀ HỢP ĐỒNG

## CÁC TỪ VIẾT TẮT

SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội
BDL	Bảng dữ liệu
HSCH	Hồ sơ chào hàng
ĐKC	Điều kiện chung của Hợp đồng
ĐKCT	Điều kiện cụ thể của Hợp đồng
TCĐG	Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ chào hàng
VND	Đồng Việt Nam

**PHẦN I**  
**YÊU CẦU VỀ THỦ TỤC CHÀO HÀNG**  
**Chương I**  
**CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP**

**A. TỔNG QUÁT**

**Mục 1. Nội dung chào hàng**

- SHB mời nhà cung cấp tham gia chào hàng để cung cấp hàng hóa theo danh mục và dịch vụ kỹ thuật kèm theo cho gói thầu thuộc dự án nêu tại BDL. Tên gói chào hàng và nội dung cung cấp chủ yếu được mô tả trong BDL.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng được quy định BDL.

**Mục 2. Nguồn vốn**

Nguồn vốn để thực hiện gói chào hàng được quy định trong BDL.

**Mục 3. Điều kiện tham gia chào hàng**

- Có tư cách hợp lệ như quy định trong BDL;
- Chỉ được tham gia trong một HSCH với tư cách là nhà cung cấp độc lập, hoặc liên danh. Trường hợp liên danh phải có văn bản thỏa thuận giữa các thành viên theo Mẫu số Chương IV, trong đó quy định rõ thành viên đứng đầu liên danh, trách nhiệm chung và trách nhiệm riêng của từng thành viên đối với công việc thuộc chào hàng.
- Đáp ứng được yêu cầu của SHB trong thư mời.

**Mục 4. Chi phí tham gia chào hàng**

Nhà cung cấp phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham gia chào hàng, kể từ khi nhận HSCH cho đến khi thông báo kết quả chào hàng, riêng đối với nhà cung cấp được lựa chọn tính đến khi ký Hợp đồng.

**Mục 5. HSCH và giải thích làm rõ HSCH**

- HSCH bao gồm các nội dung được liệt kê tại Mục lục của HSCH này. Việc kiểm tra, nghiên cứu các nội dung của HSCH để chuẩn bị HSCH thuộc trách nhiệm của nhà cung cấp.
- Trường hợp nhà cung cấp muốn được giải thích làm rõ HSCH thì phải gửi văn bản đề nghị đến SHB theo địa chỉ thời gian ghi trong BDL (nhà cung cấp có thể thông báo trước cho SHB qua email, điện thoại). Sau khi nhận được văn bản yêu cầu làm rõ HSCH trong thời gian quy định tại BDL, SHB sẽ có văn bản trả lời và gửi cho tất cả các nhà cung cấp nhận HSCH.

Trong trường hợp cần thiết SHB có thể mời nhà cung cấp đến trụ sở SHB để giải thích rõ HSCH. Nội dung cuộc họp sẽ được lập biên bản có xác nhận của SHB và nhà cung cấp.

**Mục 6. Sửa đổi HSCH**

Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh phạm vi cung cấp hoặc điều chỉnh yêu cầu nào đó, SHB sẽ tiến hành sửa đổi HSCH (bao gồm cả việc gia hạn thời gian nộp HSCH nếu cần thiết) bằng cách gửi văn bản qua đường bưu điện hoặc email sửa đổi HSCH đến tất cả các nhà cung cấp nhận HSCH trước thời điểm hết hạn chào giá một số ngày nhất định được quy định trong BDL. Tài liệu này là một phần của HSCH, nhà cung cấp phải thông báo cho SHB bằng văn bản trực tiếp hoặc email là đã nhận được các tài liệu sửa đổi đó. Trường hợp nhà cung cấp thông báo bằng email thì sau đó bản gốc phải được gửi đến SHB trước thời điểm hết hạn chào giá.

(v/v)/KU

## **B. CHUẨN BỊ HỒ SƠ CHÀO HÀNG**

### **Mục 7. Ngôn ngữ và sử dụng**

HSCH cũng như tất cả văn bản và tài liệu trao đổi giữa SHB và nhà cung cấp liên quan đến chào hàng phải được viết bằng ngôn ngữ quy định trong BDL.

### **Mục 8. Nội dung HSCH**

HSCH do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo quy định tại Mục 9 Chương này;
2. Giá chào hàng, biểu giá và đồng tiền chào giá theo quy định tại Mục 11 chương này;
3. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo quy định tại Mục 12 chương này;
4. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ và tính phù hợp (đáp ứng) của hàng hóa theo quy định tại Mục 13 chương này;
5. Bảo đảm chào hàng theo quy định tại Mục 15 chương này.

### **Mục 9. Đơn chào hàng**

Đơn chào hàng do nhà cung cấp chuẩn bị và được điền đầy đủ các nội dung theo Mẫu số 01 Chương IV HSCH. Đơn chào hàng phải có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (là người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo Văn bản ủy quyền hợp lệ được lập theo Mẫu số 02 Chương IV của HSCH này). Trường hợp ủy quyền, nhà cung cấp phải gửi kèm theo cá tài liệu, giấy tờ theo quy định trong BDL để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền.

### **Mục 10. Giá chào hàng và biểu giá**

1. Giá chào hàng là giá do nhà cung cấp nêu trong đơn chào hàng thuộc HSCH sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Nhà cung cấp chào giá cho toàn bộ hàng hóa theo hình thức Hợp đồng được quy định trong BDL. Giá chào phải bao gồm thuế VAT và toàn bộ các chi phí cần thiết để thực hiện gói chào hàng trên cơ sở yêu cầu về phía cung cấp nêu tại Phần II của HSCH này.

2. Trường hợp nhà cung cấp có thu giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCH hoặc nộp riêng nhưng đảm bảo nộp trước thời điểm hết hạn chào giá. Trường hợp thu giảm giá nộp cùng với HSCH thì nhà cung cấp phải thông báo với SHB trước hoặc tại thời điểm hết hạn chào giá. Trong thu giảm giá cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể trong biểu giá. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm theo tỷ lệ cho từng hạng mục trong biểu giá.

3. Nhà cung cấp phải điền đầy đủ các thông tin phù hợp vào biểu giá như đơn giá, giá trị cho từng hạng mục hàng hóa và tổng giá chào hàng (lập theo Mẫu số 3 Chương IV của HSCH). Trong mỗi biểu giá, nhà cung cấp phải rõ các yếu tố cấu thành giá chào theo quy định trong BDL. Các đơn vị tham gia chào giá có thể sử dụng Mẫu số 3 để chào giá cho các thiết bị khác nhau được chú thích trong Mẫu số 3 mà đơn vị chào giá dự kiến cung cấp cho SHB.

### **Mục 11. Đồng tiền chào giá**

Giá chào sẽ được chào bằng đồng tiền theo quy định trong BDL.

### **Mục 12. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp**

1. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà cung cấp
  - a) Đối với nhà cung cấp độc lập phải cung cấp các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của mình như quy định trong BDL.

b) Đối với nhà cung cấp liên danh: Các tiêu liệu nêu tại điểm a khoản này đối với từng thành viên trong liên danh; Văn bản thỏa thuận liên danh giữa các thành viên theo quy định tại khoản 2 Mục 3 Chương này.

2. Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp: Các tài liệu như được quy định trong BDL.

### **Mục 13. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ và tính phù hợp (đáp ứng) của hàng hóa**

- Nhà cung cấp phải cung cấp các tài liệu theo quy định trong BDL để chứng minh hàng hóa được cung cấp là đáp ứng yêu cầu của HSCH.

#### Mục 14. Bảo đảm chào hàng

- Khi tham gia chào hàng nhà cung cấp phải thực hiện biện pháp bảo đảm trước thời điểm hết hạn chào giá theo quy định trong BDL.
- Bảo đảm chào hàng được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:
  - Bảo đảm chào hàng có giá trị thấp hơn giá trị bảo đảm được quy định tại BDL;
  - Đồng tiền được sử dụng trong bảo đảm không đúng đồng tiền quy định tại BDL;
  - Bảo đảm không được nộp theo địa chỉ và thời gian quy định trong HSCH;
  - Bảo đảm không đúng tên nhà cung cấp;
  - Thư bảo lãnh của Ngân hàng không phải là bản gốc hoặc thư bảo lãnh không có giá trị pháp lý (không có dấu hoặc thiếu chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng phát hành theo quy định của pháp luật hiện hành)
- Nhà cung cấp không được lựa chọn sẽ được hoàn trả bảo đảm chào hàng trong thời gian quy định trong BDL. Đối với nhà cung cấp được lựa chọn bảo đảm chào hàng được hoàn trả sau khi nhà cung cấp thực hiện biện pháp đảm bảo thực hiện Hợp đồng.
- Nhà cung cấp không được nhận lại bảo đảm chào hàng trong các trường hợp sau đây:
  - Rút HSCH sau khi hết thời gian chào hàng mà HSCH vẫn còn hiệu lực
  - Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được thông báo được lựa chọn cung cấp sản phẩm cho SHB mà không tiến hành hoặc từ chối tiến hành thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng hoặc đã thương thảo, hoàn thiện xong nhưng từ chối ký Hợp đồng mà không có lý do chính đáng;
  - Không thực hiện biện pháp đảm bảo thực hiện Hợp đồng trước khi ký Hợp đồng hoặc trước khi Hợp đồng có hiệu lực.

#### Mục 15. Thời gian có hiệu lực của HSCH

- Thời gian có hiệu lực của HSCH phải đảm bảo như quy định trong BDL và được tính từ thời điểm hết hạn chào hàng; HSCH có thời gian có hiệu lực ngắn hơn thời hạn hiệu lực được quy định tại BDL bị coi là không hợp lệ và bị loại.
- SHB có thể gửi văn bản yêu cầu nhà cung cấp gia hạn thời gian có hiệu lực của HSCH nhưng thời hạn gia hạn không quá 30 ngày, kèm theo việc yêu cầu nhà cung cấp gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của bảo đảm chào hàng. Nếu nhà cung cấp không chấp nhận việc gia hạn thì HSCH của nhà cung cấp này không được xem xét tiếp và trong trường hợp này nhà cung cấp được nhận lại bảo đảm chào hàng.

#### Mục 16. Quy cách của HSCH và chữ ký trong HSCH

- Nhà cung cấp phải chuẩn bị một bản gốc và một số bản sao HSCH được quy định trong BDL và ghi rõ "bản gốc" và "bản sao" tương ứng. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và phù hợp giữa bản sao và bản gốc. Trong quá trình đánh giá, nếu SHB phát hiện bản sao có lỗi kỹ thuật như nhòe không rõ chữ, thiếu trang,... thì nội dung của bản gốc sẽ được coi là cơ sở đối chiếu. Trường hợp bản sao có nội dung sai khác so với bản gốc tùy theo mức độ sai khác, SHB sẽ quyết định biện pháp xử lý phù hợp, nếu sai khác đó làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCH so với bản gốc thì bị coi là gian lận, HSCH bị loại.
- HSCH phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy xóa được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, thu giám giá, biểu chào giá và các văn bản bổ sung làm rõ HSCH của nhà cung cấp phải có đầy đủ dấu, chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp.
- Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký ở bên cạnh của người ký đơn chào hàng và được đóng dấu (nếu có).

### C. NỘP HỒ SƠ DỰ THẦU

#### Mục 17. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSCH

1. HSCH phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà cung cấp tự quy định). Các thông tin trên túi đựng HSCH phải được trình bày theo đúng quy định trong BDL.

2. Trong trường hợp HSCH gồm nhiều tài liệu nhà cung cấp cần thực hiện việc đóng gói toàn bộ tài liệu sao cho việc tiếp nhận và bảo quản HSCH của SHB được thuận tiện, đảm bảo sự toàn vẹn của HSCH, tránh thất lạc, mất mát. Nhà cung cấp nên đóng gói tất cả các tài liệu của HSCH vào cùng một túi. Trường hợp cần đóng gói thành nhiều túi nhỏ để dễ vận chuyển thì trên mỗi túi nhỏ phải ghi rõ số thứ tự từng túi trên tổng số túi nhỏ để đảm bảo tính thống nhất và từng túi nhỏ cũng phải được đóng gói niêm phong và ghi theo đúng quy định tại Mục này.

#### **Mục 18. Thời hạn nộp HSCH**

1. HSCH do nhà cung cấp nộp trực tiếp hoặc gửi đến địa chỉ của SHB nhưng phải đảm bảo SHB nhận được trước thời điểm hết hạn chào hàng quy định trong BDL.

2. SHB có thể gia hạn thời hạn nộp HSCH trong trường hợp cần tăng thêm số lượng HSCH hoặc khi sửa đổi HSCH, hoặc theo yêu cầu của nhà cung cấp khi SHB xét thấy cần thiết.

3. Khi gia hạn thời gian nộp HSCH, SHB thông báo bằng văn bản cho các nhà cung cấp đã nộp HSCH, trong đó ghi rõ thời điểm hết hạn chào hàng mới để nhà cung cấp sửa lại thời gian có hiệu lực của HSCH và bảo đảm chào hàng nếu thấy cần thiết. Nhà cung cấp có thể nhận lại và chỉnh sửa HSCH đã nộp. Trường hợp nhà cung cấp chưa nhận lại hoặc không nhận lại HSCH thì SHB quản lý HSCH đó.

#### **Mục 19. HSCH nộp muộn**

Bất kỳ tài liệu này thuộc HSCH kể cả thư giám giá (nếu có) mà SHB nhận được sau thời điểm hết hạn chào hàng đều được coi là không hợp lệ và được gửi trả lại cho nhà cung cấp theo nguyên trạng, trừ tài liệu làm rõ HSCH theo yêu cầu và gửi đúng thời hạn trong thông báo của SHB.

#### **Mục 20. Bổ sung, sửa đổi hoặc rút HSCH**

1. Khi muốn sửa đổi hoặc rút HSCH đã nộp, nhà cung cấp phải có văn bản đề nghị và SHB chỉ chấp thuận nếu nhận được văn bản đề nghị của nhà cung cấp trước thời điểm hết hạn chào hàng; văn bản đề nghị rút HSCH phải được gửi riêng biệt với HSCH.

2. Trong trường hợp SHB yêu cầu, nhà cung cấp phải cung cấp các tài liệu bổ sung vào HSCH, các tài liệu này không liên quan đến giá chào hàng.

### **D. Mở chào hàng và đánh giá hồ sơ chào hàng**

#### **Mục 21. Mở chào giá**

1. SHB tiến hành mở lần lượt HSCH của từng nhà cung cấp có tên trong danh sách mua HSCH và nộp HSCH trước thời điểm đóng chào hàng theo thứ tự chữ cái tên của nhà cung cấp. Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm về hậu quả hoặc sự bất lợi nếu tuân thủ theo quy định trong HSCH như nhà cung cấp không niêm phong hoặc làm mất niêm phong HSCH trong quá trình chuyển tới SHB, không ghi đúng các thông tin trên túi đựng HSCH theo hướng dẫn. HSCH của nhà cung cấp có văn bản xin rút HSCH đã nộp (nộp riêng biệt với HSCH và SHB nhận được trước thời điểm đóng chào hàng) và HSCH của nhà cung cấp nộp sau thời điểm chào hàng sẽ không được mở và được trả lại nguyên trạng cho nhà cung cấp.

2. Việc mở HSCH của từng nhà thầu được thực hiện theo trình tự như sau:

- Kiểm tra niêm phong HSCH;
- Mở HSCH;
- Đọc và ghi vào biên bản các thông tin chủ yếu:

- Tên nhà cung cấp
- Số lượng bản gốc, bản sau HSCH;
- Thời gian có hiệu lực HSCH;
- Thư giám giá (nếu có);
- Giá trị, thời hạn hiệu lực và biện pháp bảo đảm chào hàng;
- Văn bản đề nghị sửa đổi HSCH (nếu có) theo quy định theo quy định tại mục 20 chương này;
- Các thông tin khác có liên quan.

3. Biên bản mở chào hàng cần được đại diện SHB, đại diện bên nhà cung cấp ký xác nhận.

## Mục 22. Làm rõ HSCH

Trong quá trình đánh giá HSCH, SHB có thể yêu cầu nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSCH (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường). Việc làm rõ HSCH chỉ được thực hiện giữa SHB và nhà thầu có HSCH cần phải làm rõ và được thực hiện dưới hình thức trao đổi trực tiếp (SHB mời nhà cung cấp đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSCH thể hiện bằng văn bản được SHB bảo quản như một phần của HSCH. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà nhà cung cấp không trả lời hoặc SHB không nhận được văn bản làm rõ, hoặc nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của SHB thì SHB căn cứ vào các quy định hiện hành của pháp luật để xem xét xử lý.

Việc làm rõ HSCH không được làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCH đã nộp, không thay đổi giá chào hàng.

## Mục 23. Đánh giá sơ bộ HSCH

1. Kiểm tra tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSCH, gồm:
  - a. Tính hợp lệ của đơn chào hàng (mẫu số 1 Chương IV) theo quy định tại Mục 11 chương này;
  - b. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp theo Mục 3 và khoản 1 Mục 12 chương này;
  - c. Tính hợp lệ, sự đáp ứng hàng hóa nêu tại Mục 4 và Mục 13 chương này; Số lượng bản gốc, bản sao HSCH theo quy định tại khoản 1 Mục 16 chương này;
  - d. Bảo đảm chào hàng theo quy định tại Mục 14 chương này;
  - e. Biểu chào giá theo quy định tại Mục 10 chương này;
  - f. Năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp (Mẫu số 4,5,6) theo quy định tại Mục 1 Chương III;
  - g. Các yêu cầu khác được quy định trong BDL.
2. Nhà cung cấp không đáp ứng một trong những điều kiện tiên quyết trong BDL thì bị loại và HSCH không được xem xét tiếp.
3. Đánh giá năng lực và kinh nghiệm của nhà cung cấp theo tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm theo quy định tại Mục 1 chương III.

## Mục 24. Đánh giá về mặt kỹ thuật

SHB tiến hành đánh giá về mặt kỹ thuật các HSCH đã vượt qua đánh giá sơ bộ trên cơ sở các yêu cầu của HSCH và TCĐG nêu tại Mục 2 chương III. Những HSCH đạt yêu cầu về mặt kỹ thuật được SHB phê duyệt mới được xác định giá đánh giá.

## Mục 25. Xác định giá đánh giá

SHB xác định giá đánh giá của các HSCH theo trình tự sau đây: định giá; sửa lỗi; hiệu chỉnh các sai lệch; chuyển đổi giá đề nghị trúng thầu sang một đồng tiền chung (nếu có); đưa ra các chi phí về một mặt bằng để xác định giá đánh giá.

## Mục 26. Sửa lỗi

1. Sửa lỗi là việc sửa lại những sai sót trong HSCH bao gồm lỗi số học, lỗi khác và được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:
  - a) Đối với lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân chia không chính xác:
    - Trường hợp không nhất quan giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi;
    - Trường hợp không nhất quan giữa bảng giá tổng hợp và bảng giá chi tiết thì lấy bảng giá chi tiết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi.
  - b) Đối với các lỗi khác:
    - Cột thành tiền được điền vào mà không có đơn giá tương ứng thì đơn giá được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng;

- Khi có đơn giá nhưng cột thành tiền bỏ trống thì thành tiền sẽ được xác định bù sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá;
- Nếu một nội dung nào đó có điền đơn giá và thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bù sung bằng cách chia thành tiền cho đơn giá của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bù sung nêu trên khác với số lượng nêu trong HSCH thì được coi là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại điểm a khoản 1 Mục 29 Chương này.

- Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu “,” (dấu phẩy) thay cho dấu “.” (dấu chấm) và ngược lại thì được sửa lại cho phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Sau khi sửa lỗi theo nguyên tắc trên SHB sẽ thông báo bằng văn bản cho nhà cung cấp. Nhà cung cấp phải có văn bản thông báo cho SHB về việc chấp nhận sửa lỗi nêu trên. Nếu nhà cung cấp không chấp nhận việc sửa lỗi thì HSCH của nhà cung cấp đó sẽ bị loại. Trường hợp HSCH có lỗi số học với tổng giá trị tuyệt đối lớn hơn 10% giá chào hàng cũng sẽ bị loại. Lỗi số học được tính theo tổng giá trị tuyệt đối, không phụ thuộc vào việc giá chào hàng tăng lên và giảm đi sau khi sửa.

### **Mục 27. Hiệu chỉnh các sai lệch**

1. Hiệu chỉnh các sai lệch là việc điều chỉnh những nội dung thiếu hoặc thừa trong HSCH so với yêu cầu HSCH cũng như điều chỉnh những khác biệt giữa các phần của HSCH; giữa đề xuất kỹ thuật và đề xuất tài chính; giữa con số và chữ viết; giữa nội dung trong đơn dự thầu và các phần khác của HSCH. Việc hiệu chỉnh các sai lệch được thực hiện như sau:

a) Trường hợp có những sai lệch về phạm vi cung cấp (như sai lệch về số lượng ...) thì phần chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, phần chào thừa sẽ được trừ đi theo nguyên tắc nếu không thể tách ra trong giá chào hàng của nhà cung cấp đang tiến hành sửa sai lệch thì lấy mức giá chào cao nhất đối với nội dung này (nếu chào thiếu) và lấy mức giá chào thấp nhất (nếu chào thừa) trong số các HSCH khác vượt qua bước đánh giá về mặt kỹ thuật. Trong trường hợp các HSCH khác vượt qua bước đánh giá về mặt kỹ thuật thì tiến hành sửa sai lệch trên cơ sở lấy mức giá của nhà cung cấp này (nếu có) hoặc của các HSCH hoặc trong dự toán, tổng dự toán hoặc trong giá gói chào hàng được duyệt theo nguyên tắc lấy mức giá cao nhất (đối với chào thiếu) hoặc thấp nhất (đối với chào thừa) để áp dụng cho các nội dung nêu trên;

b) Trường hợp có sai lệch giữa nội dung thuộc đề xuất kỹ thuật và nội dung thuộc đề xuất tài chính thì nội dung thuộc đề xuất kỹ thuật sẽ là cơ sở pháp lý cho việc hiệu chỉnh sai lệch;

c) Trường hợp không nhất quán giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc hiệu chỉnh sai lệch;

d) Trường hợp có sự sai khác giữa giá ghi trong đơn chào hàng (không kể giảm giá) và giá trong biểu quá tổng hợp thì được coi đây là sai lệch và việc hiệu chỉnh sai lệch này được căn cứ vào giá ghi trong biểu giá tổng hợp sau khi được hiệu chỉnh và sửa lỗi theo biểu giá chi tiết.

2. HSCH có sai lệch với tổng giá trị tuyệt đối lớn hơn 10% giá chào hàng sẽ bị loại. Giá trị các sai lệch được tính theo tổng giá trị tuyệt đối, không phụ thuộc vào việc giá chào hàng tăng lên hay giảm đi sau khi hiệu chỉnh sai lệch

### **Mục 28. Mặt bằng để so sánh HSCH**

Mặt bằng để so sánh HSCH bao gồm mặt bằng kỹ thuật, thương mại, tài chính và các nội dung khác. Các yếu tố để đưa giá dự thầu về cùng một mặt bằng so sánh.

## **E. TRÚNG THẦU**

### **Mục 29. Điều kiện được xem xét để nghị lựa chọn đơn vị cung cấp**

Nhà cung cấp được xem xét lựa chọn là đơn vị cung cấp khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Có HSCH hợp lệ;
2. Được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo quy định tại Mục 1 chương III HSCH này;
3. Có đề xuất về mặt kỹ thuật được đánh giá là đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 2 Chương III HSCH này;
4. Có điểm tổng hợp được đánh giá cao nhất;

5. Có giá đề nghị trung thầu không cao hơn giá gói chào hàng được phê duyệt.

#### **Mục 30. Quyền chấp nhận, loại bỏ HSCH**

SHB được quyền chấp nhận loại bỏ HSCH, hủy chào hàng vào bất kỳ thời điểm nào trong quá trình lựa chọn đơn vị cung cấp trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định của SHB.

#### **Mục 31. Thông báo kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp**

1. Ngay sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp, SHB gửi văn bản thông báo kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp cho các nhà cung cấp tham dự chào hàng (bao gồm cả đơn vị được lựa chọn và đơn vị không được lựa chọn). Trong thông báo SHB không giải thích lý do đối với đơn vị không được lựa chọn cung cấp.

2. Nhà cung cấp có trách nhiệm thương thảo với SHB để ký Hợp đồng mua bán sản xuất hàng hóa.

#### **Mục 32. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết Hợp đồng**

Thương thảo, hoàn thiện và ký kết Hợp đồng thực hiện như sau:

1. Việc thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng để ký kết Hợp đồng với nhà cung cấp được thực hiện trên các cơ sở sau:
  - Kết quả chào hàng được duyệt;
  - Các yêu cầu nêu trong Hồ sơ chào hàng;
  - Các nội dung nêu trong HSCH và giải thích làm rõ HSCH của nhà cung cấp được lựa chọn (nếu có);
  - Dự thảo hợp đồng của bên mời chào hàng.
  - Các nội dung cần được thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa bên mời chào giá và đơn vị được lựa chọn cung cấp.
2. Nội dung thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng bao gồm các vấn đề còn tồn tại, chưa hoàn chỉnh, đặc biệt là việc áp giá đối với những sai lệch trong HSCH trên nguyên tắc đảm bảo giá ký Hợp đồng không cáo hơn giá chào hàng được phê duyệt. Việc thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng cũng bao gồm cả việc nghiên cứu các sáng kiến, giải pháp do nhà cung cấp đề xuất, phương án thay thế (nếu có yêu cầu), chi tiết hóa các nội dung còn chưa cụ thể.
3. Sau khi đạt được kết quả thương thảo, hoàn thiện, chủ đầu tư và nhà cung cấp sẽ tiến hành ký Hợp đồng'
4. Trường hợp việc thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng không thành thì SHB có quyền hủy quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp trước đó và quyết định mời nhà cung cấp xếp hạng tiếp theo vào đàm phán Hợp đồng.

#### **Mục 33. Bảo đảm thực hiện Hợp đồng**

Nhà cung cấp được lựa chọn phải thực hiện biện pháp bảo đảm việc thực hiện Hợp đồng theo quy định tại mẫu Hợp đồng mua bán hàng hóa để đảm bảo nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện Hợp đồng. Nhà cung cấp không được nhận lại bảo đảm thực hiện Hợp đồng trong trường hợp từ chối thực hiện Hợp đồng sau khi Hợp đồng có hiệu lực.

**Chương II**  
**BẢNG DỮ LIỆU CHÀO HÀNG**

Bảng dữ liệu bao gồm các nội dung chi tiết của gói chào hàng theo một số mục tương ứng trong Chương I (chỉ dẫn đối với nhà cung cấp). Nếu có bất kỳ sự khác biệt nào so với nội dung tương ứng trong Chương I thì căn cứ vào các nội dung trong Chương này.

Mục	Khoản	Nội dung
1	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên gói chào hàng: “Sản xuất bộ ấn phẩm xuân SHB 2021”</li> <li>- Hình thức: Chào hàng cạnh tranh</li> <li>- Tên đơn vị yêu cầu chào hàng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội</li> </ul>
	2	Thời gian thực hiện hợp đồng: Tháng 10,11 năm 2020
2	1	Nguồn vốn để thực hiện: Ngân sách của SHB
3	1	<p>Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Nhà cung cấp phải là doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có ngành nghề kinh doanh phù hợp với gói chào hàng và phải cung cấp một trong các loại văn bản pháp lý sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hiện hành; Giấy chứng nhận đầu tư hiện hành được cấp theo quy định của pháp luật hoặc có quyết định thành lập đối với các tổ chức không có đăng ký kinh doanh (bản sao chứng thực)</li> <li>b. Nhà cung cấp phải là một đơn vị hạch toán kinh tế độc lập</li> <li>c. Không bị cơ quan có thẩm quyền quyết định về tình hình tài chính không lành mạnh, đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả; đang trong quá trình giải thể</li> </ul>
	2	Bảo đảm cạnh tranh trong chào hàng
4	1	<p>Yêu cầu khác về tính hợp lệ của hàng hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa cung cấp phải đảm bảo mới 100%</li> <li>- Hàng hàng phù hợp với nội dung yêu cầu cung cấp</li> </ul> <p><i>Nhà cung cấp phải đảm bảo tính trung thực chính xác về các thông tin đối với hàng hóa của bên mình. Bên SHB sẽ từ chối nhận bàn giao tất cả các hàng hóa do nhà cung cấp nếu có bất kỳ thông số kỹ thuật, dữ liệu về hàng hóa không đúng như đã ghi trong hồ sơ chào hàng.</i></p>
5	1	<p>Địa chỉ SHB: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Trung tâm mua sắm - Tầng 3, Số 81 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian nhận được văn bản yêu cầu giải thích làm rõ HSCH không muộn hơn 4 ngày trước thời điểm hết hạn chào giá</li> </ul>
6	1	Tài liệu sửa đổi HSCH (nếu có) sẽ được SHB gửi đến tất cả các nhà cung cấp trước thời điểm hết hạn chào hàng tối thiểu 03 ngày
7	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngôn ngữ được sử dụng trong các tài liệu của HSCH là tiếng việt. Các tài liệu sử dụng ngôn ngữ khác phải có bản dịch sang tiếng việt và bản dịch này là cơ sở pháp lý trong HSCH. Đối với Catalog và các tài liệu kỹ thuật khác có thể sử dụng bằng tiếng anh.</li> <li>- Ngôn ngữ được sử dụng trong Hợp đồng là tiếng việt. Đối với tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật (trong phần phụ lục), Catalog và các tài liệu kỹ thuật khác có thể sử dụng tiếng anh.</li> </ul>
8	1	Việc thay đổi tư cách (tên) tham gia chào hàng được thực hiện khi có chấp thuận của SHB theo cách thức: bằng văn bản gửi theo đường bưu điện hoặc email
9	1	Tài liệu, giấy tờ để chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền: Giấy ủy quyền/Văn bản ủy quyền còn hiệu lực
10	1	Hình thức Hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

Mục	Khoản	Nội dung
	2	<p>Trong biểu giá, nhà cung cấp phải phân tích các nội dung cấu thành của giá chào theo yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê đầy đủ các loại thuế và phí theo quy định của pháp luật</li> <li>- Chào đầy đủ các chi phí cho lưu kho, vận chuyển, bảo hành, lắp đặt, bảo hiểm và các chi phí khác có liên quan đến vận chuyển</li> <li>- Chào đầy đủ các chi phí cho dịch vụ kỹ thuật kèm theo để thực hiện gói chào hàng</li> <li>- Và các yêu cầu khác nêu trong Mẫu số 03 “Biểu giá chào cho hàng hóa dịch vụ”</li> </ul>
11		Đồng tiền chào giá: Đồng Việt nam
12	1	<p>a) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà cung cấp: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hiện hành/ Giấy chứng nhận đầu tư hiện hành/ Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực)</p>
	2	<p>b) Các tài liệu khác chứng minh năng lực và kinh nghiệm nhà cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng hợp đồng tương tự đã và đang thực hiện</li> <li>- Số năm kinh nghiệm</li> <li>- Bảng cân đối tình hình tài chính</li> <li>- .....</li> </ul>
13	1	<p>Tài liệu chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa:</p> <p>a) Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu về phạm vi và tiến độ cung cấp nêu tại Chương III</p> <p>b) Tài liệu về mặt kỹ thuật như tiêu chuẩn hàng hóa, tính năng, thông số kỹ thuật, thông số bảo hành của từng loại hàng hóa (kèm theo bản vẽ để mô tả nếu cần), giấy chứng nhận đại lý của nhà sản xuất và các nội dung khác như yêu cầu nêu tại Chương III;</p> <p>c) Bảng trình bày phương án triển khai và bảo hành</p> <p>Yêu cầu về tính hợp lệ của hàng hóa:</p> <p>a) Tất cả các hàng hóa cung cấp bởi Nhà cung cấp hợp pháp, không gây tranh chấp, bao gồm các tranh chấp về bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ. Nhà cung cấp phải có đủ các quyền, thẩm quyền, sự cho phép cần thiết và/hoặc giấy phép liên quan đến bản quyền để cung cấp hàng hóa theo các điều khoản và điều kiện HSCH này.</p> <p>b) Nguồn gốc hàng hóa: Tất cả hàng hóa cung cấp cấu thành hệ lưu trữ SHB phải có bản quyền hợp pháp</p>
14	1	<p>Nội dung yêu cầu về bảo đảm chào hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức bảo đảm: Tiền mặt hoặc Bảo lãnh theo mẫu 07 Chương IV do ngân hàng có uy tín phát hành, phải được ghi rõ từng hạng mục, gói chào hàng tham gia và giá trị bảo lãnh).</li> <li>- Giá trị bảo đảm: 100.000.000 VND (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn..)</li> <li>- Thời gian có hiệu lực của bảo đảm: 90 ngày kể từ thời điểm hết hạn chào hàng.</li> </ul>
	2	Thời gian hoàn trả bảo đảm cho nhà thầu không trúng thầu: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày thông báo kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp
	3	<p>Nhà cung cấp không được nhận lại bảo đảm chào hàng trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rút HSCH sau khi hết hạn mà HSCH vẫn còn hiệu lực;</li> <li>- Trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ khi nhận được thông báo được lựa chọn của bên mời chào hàng mà không tiến hành hoặc từ chối tiến hành thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng đã thương thảo, hoàn</li> </ul>

Mục	Khoản	Nội dung
		thiện xong nhưng từ chối ký Hợp đồng mà không có lý do chính đáng; - Không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.
15	1	Thời gian có hiệu lực của HSCH là : 90 ngày kể từ thời điểm hết hạn chào giá
16	1	Số lượng HSCH phải nộp: -01 bản gốc -01 bản sao -01 USB có chứa bản mềm HSCH Lưu ý: USB chứa toàn bộ thông tin hồ sơ chào hàng nhưng không chứa giá chào hàng
17	1	Cách trình bày các thông tin trên túi đựng HSCH Nhà cung cấp phải ghi rõ các thông tin sau trên túi đựng HSCH: - Hồ sơ năng lực kỹ thuật, hàng mẫu, biểu chào giá + bản mềm - Tên, địa chỉ, điện thoại của nhà cung cấp - Địa chỉ nộp HSCH - Tên gói chào hàng - Không được mở trước thời điểm mở thầu - Hàng mẫu và vật liệu mẫu gửi kèm
18	1	Thời điểm hết hạn chào hàng: 15h00 ngày 25 tháng 9 năm 2020.
19	1	Việc mở chào giá sẽ được tiến hành dự kiến vào 15. Giờ .30', ngày .25. tháng 9.. Năm 2020, tại phòng họp số - Trung tâm mua sắm, Tầng 3, Số 81 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.
20	1	Các yêu cầu khác không có
	2	HSCH của nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ nếu không đáp ứng được một trong các điều kiện tiên quyết sau: a) Nhà cung cấp không có tên trong danh sách mua HSCH; b) Nhà cung cấp không bảo đảm tư cách hợp lệ theo yêu cầu nêu tại Mục 3 và khoản 1 Mục 12 chương I, như: không có bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không phải là một đơn vị hạch toán kinh tế độc lập...; c) Không có bảo đảm chào hàng hoặc có bảo đảm chào hàng nhưng không hợp lệ như quy định tại khoản 2 Mục 14 Chương I; d) Không có bản gốc HSCH; e) Đơn chào hàng không hợp lệ f) Hiệu lực của HSCH không bảo đảm yêu cầu theo quy định trong HSCH; g) Nhà cung cấp không đáp ứng được các yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm theo quy định tại Mục 1 Chương III
21	1	Nhà cung cấp phải gửi văn bản chấp thuận và thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng trong vòng 3 ngày kể từ ngày thông báo được lựa chọn. Hợp đồng được quy định tại Phần II là mẫu Hợp đồng với các điều khoản cơ bản, SHB có thể thay đổi hoặc bổ sung thêm các điều khoản trong quá trình thương thảo, đàm phán trước khi đi đến mẫu thống nhất với nhà cung cấp được lựa chọn
22	1	Địa chỉ nhận hồ sơ: Trung tâm mua sắm, tầng 3, Số 81 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội Tel: 0977.901188 Liên hệ: Nguyễn Ngọc Cầu Điện thoại: 02438223838 số máy lẻ 2914 Email: cau.nn@shb.com.vn

**BẢNG CHÀO GIÁ THEO SỐ LƯỢNG LỊCH DỰ KIẾN IN:**

STT	Tên loại lịch	Đơn vị tính	Chào giá số lượng bộ ấn phẩm xuân dự kiến 2021		
			Đơn giá (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
1	Lịch Bloc siêu cực đại	Bộ		29.600	
2	Lịch Bloc đại	Bộ		67.800	
3	Lịch tường	Bộ		33.600	
4	Lịch 52 tuần	Bộ		20.100	
9	Lịch bàn	Bộ		12.000	
10	Hộp âm dương	Cái		3.000	
11	Bao lì xì	Cái		100.000	
12	Thiệp chúc mừng năm mới	Cái		7.500	
13	Chi phí vận chuyển	Chọn gói			
	<b>Tổng (có VAT)</b>				

**Ghi Chú:**

- Số lượng ấn phẩm xuân 2021 trước khi in sẽ thông nhất số lượng chính xác khi ký hợp đồng với đơn vị trung thầu.
- Nếu số lượng in lịch thực tế tăng giảm trong khoảng 30% số lượng dự kiến nêu trên sẽ giữ nguyên đơn giá chào.
- Trường hợp số lượng in lịch thực tế nhiều hơn 30% hoặc nhỏ hơn 70% số lượng dự kiến nêu trên thì hai bên sẽ thỏa thuận đơn giá phù hợp.

10/11

### Chương III

## TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VÀ NỘI DUNG XÁC ĐỊNH GIÁ ĐÁNH GIÁ

Nội dung các bước đánh giá nhà cung cấp:

Bước 1: Đánh giá về kinh nghiệm và năng lực nhà cung cấp: Nhà cung cấp phải đáp ứng được yêu cầu tại Bảng dữ liệu và các yếu tố tối thiểu được liệt kê trong bảng “Tiêu chuẩn đánh giá về kinh nghiệm và năng lực nhà cung cấp”. Nhà cung cấp nào không đáp ứng được những yêu cầu tối thiểu này, sẽ được coi là không đạt, không được đánh giá ở bước tiếp theo.

Bước 2: Đánh giá về khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu triển khai của nhà cung cấp: ở mỗi mục chi tiết, nhà cung cấp phải đạt ở mức yêu cầu tối thiểu được liệt kê trong bảng “Tiêu chuẩn đánh giá yêu cầu kỹ thuật chi tiết” và “Tiêu chuẩn đánh giá yêu cầu triển khai chi tiết”

Nhà cung cấp không đạt ở bất kỳ một yêu cầu kỹ thuật chi tiết nào sẽ không được đánh giá ở bước tiếp theo và bị loại khỏi quá trình lựa chọn tại bước này.

Bước 3: Đánh giá về đề xuất tài chính

Bước 4: Nhà cung cấp có tổng điểm đánh giá của các bước cao nhất sẽ được đề nghị lựa chọn

Mục 1: TCDG về kinh nghiệm và năng lực nhà cung cấp

STT	Tiêu chí	Mức yêu cầu tối thiểu của SHB	Mức độ đáp ứng của nhà cung cấp
<b>I</b>	<b>Nhóm tiêu chí năng lực tài chính</b>		
1	Vốn điều lệ (Căn cứ vào bản sao y chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)	2 tỷ đồng	
2	Doanh thu trung bình của 2 năm 2018 và 2019 (Căn cứ vào bản sao y chứng thực báo cáo tài chính của doanh nghiệp)	4 tỷ đồng	
3	Tổng tài sản trung bình của 2 năm 2018 và 2019 (Căn cứ vào bản sao y chứng thực báo cáo tài chính của doanh nghiệp)	4 tỷ đồng	
<b>II</b>	<b>Nhóm tiêu chí năng lực kinh nghiệm</b>		
1	Hợp đồng tương tự về phạm vi và giá trị thực hiện từ 2017 đến nay (Căn cứ vào bản photo hợp đồng)	Yêu cầu tối thiểu 3 hợp đồng in ấn lịch, mỗi hợp đồng có giá trị không thấp hơn 2 tỷ đồng	
2	Số năm hoạt động trong lĩnh vực in ấn (Căn cứ vào bản sao y chứng thực Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp)	03 năm	
<b>III</b>	<b>Nhóm tiêu chí năng lực sản xuất</b>		
1	Bảng liệt kê danh mục máy in, các thiết bị hỗ trợ in và hình ảnh đính kèm mà nhà cung cấp đang sở hữu hoặc có hợp đồng hợp tác	Có bảng liệt kê và có xác nhận của nhà cung cấp ghi rõ loại máy này sẽ in sản phẩm lịch của SHB	
2	Nêu rõ diện tích xưởng in chính và danh sách lao động tại xưởng	Bắt buộc	
3	Số lượng lao động có hợp đồng chính thức (Căn cứ vào bảng danh sách lao động và tối thiểu 10 bản hợp đồng photo)	10 người	

4	Trong trường hợp thuê hoặc hợp tác với đơn vị khác để in ấn thì cần cung cấp bản sao công chứng hợp đồng hợp tác giữa hai bên	Bắt buộc	
5	Có xưởng gia công: thể hiện trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sở hữu công nghệ hoặc bản photo hợp đồng thuê hoặc tài liệu khác chứng minh	Bắt buộc	
6	Trường hợp thuê hoặc hợp tác với đơn vị khác về công đoạn gia công cần cung cấp bản photo sao y chứng thực hợp đồng hợp tác	Bắt buộc	
7	Cung cấp địa chỉ xưởng gia công để SHB đến kiểm tra khi cần thiết	Bắt buộc	
8	Nêu rõ diện tích xưởng gia công và danh sách lao động tại xưởng	Bắt buộc	
9	Bảng liệt kê máy móc sử dụng tại xưởng gia công	Bắt buộc	

Các TCĐG về năng lực và kinh nghiệm được sử dụng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Nhà cung cấp “đạt” tất cả các nội dung nêu trên thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Nhà cung cấp “không đạt” bất kỳ một nội dung nào thì được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Nhà cung cấp có năng lực, kinh nghiệm đạt mức tối thiểu sẽ được mức điểm tối thiểu, tốt hơn sẽ được cộng thêm điểm.

## Mục 2: Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật và triển khai

2.1 Nhà cung cấp dịch vụ đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật được nêu sau đây:

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Mức độ đáp ứng của nhà cung cấp
01	Lịch Bloc Siêu cực đại	<p><b>Khánh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 28 x 20 cm</li> <li>- Mặt trước: In 04 màu, giấy C250 ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng, chiết quang hoặc phun cát sần từng phần hoặc toàn phần, ép nổi 3D logo hoặc họa tiết</li> <li>- Mặt sau: Nhuộm 1 màu logo SHB trên giấy C200, cán màng bóng hoặc mờ</li> <li>- Bồi trên MDF 3 mm, (Nhập ngoại), cắt laser đục lỗ trên khánh.</li> <li>- Gia công: Đảm bảo thẩm mỹ và độ bền.</li> </ul> <p><b>Bìa đệm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 28 x 40 cm.</li> <li>- Mặt trước: In 04 màu, giấy C250 ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần.</li> <li>- Mặt sau: Nhuộm 1 màu logo SHB trên giấy C200, cán màng bóng hoặc mờ</li> <li>- Bồi trên MDF 3 mm, (Nhập ngoại), cắt laser đục lỗ trên khánh.</li> <li>- Gia công: Đảm bảo thẩm mỹ và độ bền.</li> </ul> <p><b>Bloc lịch:</b></p>	

11  
X/

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 26 x 38 cm</li> <li>- <i>Vỏ:</i> In 04 màu, giấy C250 ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần, ép nổi logo hoặc họa tiết</li> <li>- <i>Ruột:</i> In 04 màu, giấy Couche Matt, định lượng 80gsm</li> <li>- Hướng dẫn sử dụng 01 tờ, kích thước 21 x 29.7 cm, in 04 màu, giấy Couche matt 150gsm</li> <li>- Gia công: bọc nilong màng co kèm phụ kiện thành phẩm (Bộ ốc vít chữ U, bộ ốc âm dương và nẹp thiếc in nhũ vàng)</li> </ul> <p><b>Hộp, túi đựng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộp, túi đựng</li> <li>- PA 1 Hộp carton 2 lớp sóng E có dây xách, in 04 màu, ép nhũ, cán mờ, kích thước phù hợp với khố lịch. Đảm bảo thẩm mỹ và độ bền.</li> <li>- PA2: Hộp âm dương, kích thước 44 x 32 x 4.5 cm. in 04 màu, giấy Duplex 250 cán màng bóng hoặc mờ, ép nhũ vàng bồi lên carton 3 lớp sóng E, bế dán thành phẩm</li> <li>- Túi đựng: Kích thước 47 x 37 x 5.5 cm. In 4 màu / 1 mặt, giấy Craf 180gsm (Giấy Craf 1 mặt trắng), cán bóng hoặc mờ, bế dán quai xách thành phẩm</li> </ul> <p><b>Quy cách đóng gói:</b> Tất cả khánh, bìa đệm, lịch, phụ kiện, túi đựng được bỏ vào trong hộp âm dương. (<i>Lưu ý: phụ kiện được đóng túi nilon kèm hướng dẫn gắn liền tránh bị thất lạc/hoặc thiếu</i>)</p> <p>Đóng gói trong thùng carton, đảm bảo khối lượng mỗi thùng không quá 20kg.</p>	
02	<b>Lịch Bloc đại</b>	<p><b>Bìa lịch:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 30 x 61 cm</li> <li>- Mặt trước: In 04 màu, giấy C250 ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng, nổi 3D, tạo hiệu ứng chiết quang, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần.</li> <li>- Mặt sau: Nhuộm 1 màu logo SHB trên giấy C200, cán màng bóng hoặc mờ</li> <li>- Bồi trên carton 3 mm, (Nhập ngoại), gấp 3 tạo thành hộp đựng</li> <li>- Đỡ block bằng hộp carton sóng E nhuộm 1 màu</li> <li>- 02 dây treo dù 4mm, lồng luôn vào bìa và dây lồng vào bìa đỡ bloc kèm các phụ kiện khác theo tiêu chuẩn kỹ thuật.</li> <li>- Màng co bên ngoài (lưu ý kèm đủ phụ kiện trong màng co)</li> <li>- Gia công: Đảm bảo thẩm mỹ và độ bền.</li> </ul> <p><b>Bloc lịch</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 14.5 x 20.5 cm</li> <li>- Vỏ: In 04 màu, giấy C250 ghép màng</li> </ul>	

		<p>Metalize, gia công tạo hiệu ứng, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần, ép nổi logo hoặc họa tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Ruột:</b> giấy Couche Matt (Nhật), định lượng 57gsm,</li> <li>- Hướng dẫn sử dụng 01 tờ, kích thước 14.5 x 20.5 cm, in 04 màu, giấy Couche matt 150</li> <li>- Gia công: bọc nilong màng co kèm phụ kiện thành phẩm (Bộ ốc âm dương)</li> </ul> <p><b>Túi đựng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 32 x 33 x 4 cm. In 4 màu / 1 mặt, giấy Craf 180gsm (Giấy Craf 1 mặt trắng), cán bóng hoặc mờ, bế dán quai xách thành phẩm</li> </ul> <p><b>Quy cách đóng gói:</b> Thành phẩm hộp và túi được đóng trong thùng carton. (<i>Lưu ý: phụ kiện được đóng túi nilon kèm hướng dẫn gắn liền tránh bị thất lạc/hoặc thiếu</i>)</p> <p>Đóng gói trong thùng carton, đảm bảo khối lượng mỗi thùng không quá 20kg</p>	
03	<b>Lịch 52 tuần</b>	<p><b>Khánh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 28 x 20 cm</li> <li>- Mặt trước: In 04 màu, giấy C250 ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng chiết quang, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần, ép nổi logo hoặc họa tiết</li> <li>- Mặt sau: Nhuộm 1 màu trên giấy C200, cán màng bóng hoặc mờ</li> <li>- Bồi trên MDF 3 mm, (Nhập ngoại), cắt laser đục lỗ trên khánh.</li> <li>- Gia công: Đảm bảo thẩm mỹ và độ bền.</li> </ul> <p><b>Bìa đệm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 28 x 40 cm.</li> <li>- Mặt trước: In 04 màu, giấy C250 ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng chiết quang, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần.</li> <li>- Mặt sau: Nhuộm 1 màu trên giấy C200, cán màng bóng hoặc mờ</li> <li>- Bồi trên MDF 3 mm, (Nhập ngoại), cắt laser đục lỗ trên khánh.</li> <li>- Gia công: Đảm bảo thẩm mỹ và độ bền.</li> </ul> <p><b>Bloc lịch:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Vỏ:</i> In 04 màu, giấy C250 ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng chiết quang, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần, ép nổi logo hoặc họa tiết</li> <li>- <i>Ruột:</i> in 4 màu trên giấy Couche matt xuất xứ ngoại, định lượng 150gsm</li> <li>- Hướng dẫn sử dụng 01 tờ, kích thước 21 x 29.7 cm, in 04 màu, giấy Couche matt 150</li> <li>- Gia công: bọc nilong màng co kèm phụ kiện thành phẩm (Bộ ốc vít chữ U, bộ ốc âm dương và nẹp thiếc in nhũ vàng)</li> </ul>	

		<p><b>Túi đựng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 29 x 45 x 4 cm. In 4 màu / 1 mặt, giấy Craf 180gsm (Giấy Craf 1 mặt trắng), cán bóng hoặc mờ, bế dán quai xách thành phẩm</li> </ul> <p><b>Quy cách đóng gói:</b> Tất cả khánh, bìa đệm, lịch, phụ kiện được bỏ vào trong túi nilon có keo miệng. Thành phẩm lịch và túi được đóng trong thùng carton. (<i>Lưu ý: phụ kiện được đóng túi nilon kèm hướng dẫn gắn liền tránh bị thất lạc/hoặc thiếu</i>)</p> <p>Đóng gói trong thùng carton, đảm bảo khối lượng mỗi thùng không quá 20kg</p>	
04	Lịch treo tường	<p><b>Tờ mặt:</b> 2 trang in 4 màu 02 mặt, giấy Couche Matt 300gsm, kích thước 30 x 40cm</p> <p><b>Ruột:</b> 12 tờ Couche Matt 300gsm in 4 màu 2 mặt</p> <p><b>Gia công:</b> Đóng nẹp lịch nhựa vào tờ mặt, liên kết bằng lò xo giữa bìa và ruột</p> <p><b>Túi đựng:</b> Túi đựng: Kích thước 44 x 33 cm. In 4 màu / 1 mặt, giấy Craf 180gsm (Giấy Craf 1 mặt trắng), cán bóng hoặc mờ, bế dán quai xách thành phẩm</p> <p><b>Quy cách đóng gói:</b> Thành phẩm lịch và túi được đóng trong thùng carton</p> <p>Đóng gói trong thùng carton, đảm bảo khối lượng mỗi thùng không quá 20kg</p>	
05	Lịch để bàn có note	<p><b>Lịch:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần lịch: Kích thước 12 x 22 cm, Lịch lò xo 14 tờ, in offset 4 màu, 2 mặt, Giấy Couche Matt 250gsm (xuất xứ ngoại)</li> <li>- Phần note: Kích thước 10 x 22 cm, 54 tờ note, in offset 4 màu, 1 mặt, Giấy Fort 120gsm (xuất xứ ngoại)</li> <li>- Đế lịch: Bìa giấy carton bồi Simili</li> <li>- Đóng gáy lò xo thành phẩm</li> <li>- Có đai giấy bọc xung quanh quyển lịch như niêm tiềng.</li> </ul> <p><b>Túi đựng:</b> In 4 màu / 1 mặt, giấy Craf 180gsm (Giấy Craf 1 mặt trắng), cán bóng hoặc mờ, bế dán quai xách thành phẩm</p> <p><b>Quy cách đóng gói:</b> Thành phẩm lịch và túi được đóng trong thùng carton.</p> <p>Đóng gói trong thùng carton, đảm bảo khối lượng mỗi thùng không quá 20kg</p>	
06	Thiệp chúc tết Thiết kế kèm nội dung và dấu của lãnh đạo	<p><b>Thiệp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- PA1: Kích thước 15 x 15 cm,</li> <li>- PA2: Thành phẩm 12 x 20 cm</li> <li>- In offset 4 màu, 2 mặt, Giấy Mỹ thuật 300gsm (Conqueror) ép nhũ hoặc giấy Couche 300gsm ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng chiết quang, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần, ép nổi logo hoặc họa tiết</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán, gấp thành phẩm.</li> </ul> <p><b>Bao thư:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước theo từng phương án, in offset 4 màu, 1 mặt, Giấy Mỹ thuật Conqueror định lượng 200gsm (xuất xứ ngoại) hoặc giấy Couche 200gsm ghép màng Metalize, gia công tạo hiệu ứng chiết quang, phun cát sần từng phần hoặc toàn phần, ép nổi logo hoặc họa tiết</li> <li>- Ép nhũ và bế nổi theo thiết kế</li> <li>- Có keo chò</li> <li>- Bế, dán thành phẩm.</li> </ul> <p>Quy cách đóng gói: 50 bộ thiệp + bao thư được đóng trong túi nilong có keo miệng</p> <p>Đóng gói trong thùng carton, đảm bảo khối lượng mỗi thùng không quá 20kg</p>	
07	<b>Bao lì xì</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước 9 x 18 cm</li> <li>- In offset 4 màu, 1 mặt</li> <li>- Giấy Couche Matt 150gsm (xuất xứ ngoại)</li> <li>- Cán mờ, ép nhũ và bế nổi theo thiết kế</li> <li>- Có băng keo chò</li> <li>- Bế, dán thành phẩm.</li> </ul> <p>Quy cách đóng gói: 10 bao lì xì được bỏ vào bao lixi lớn hơn có băng keo chò</p> <p>Đóng gói trong thùng carton, đảm bảo khối lượng mỗi thùng không quá 20kg</p>	

2.2 Nhà cung cấp dịch vụ đáp ứng các yêu cầu triển khai được nêu sau đây:

STT	Tiêu chí	Mức yêu cầu tối thiểu của SHB	Mức độ đáp ứng của nhà cung cấp
1	Tiến độ các loại sản phẩm xuân SHB 2020 (tính đến ngày giao hàng cuối cùng).	Tính từ ngày bắt đầu ký duyệt mẫu cho đến ngày giao hàng xong: thời gian giao hàng không quá 30 ngày	

2.3 Tiêu chuẩn về vật liệu mẫu

STT	Tiêu chí	Mức yêu cầu tối thiểu của SHB	Mức độ đáp ứng của nhà cung cấp
1	Cung cấp vật liệu mẫu đối với sản phẩm lịch (yêu cầu ghi rõ tên và quy cách, chất liệu sản phẩm mẫu và đóng dấu treo công ty	<p>Các vật liệu mẫu yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu giấy in trang ruột và trang bìa ruột lịch</li> <li>- Mẫu MDF, mẫu giấy Metalize</li> <li>- Mẫu khoen</li> <li>- Mẫu dây treo</li> <li>- Và các vật liệu khác phục vụ cho việc hoàn thiện sản phẩm theo yêu cầu của SHB</li> </ul>	
2	Cung cấp vật liệu mẫu đối với sản phẩm thiệp và lì xì (yêu cầu ghi rõ tên và quy cách, chất liệu sản phẩm mẫu và đóng dấu treo công ty	<p>Các vật liệu mẫu yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu giấy in thiệp và lì xì</li> <li>- Và các chất liệu khác phục vụ cho việc hoàn thiện sản phẩm theo yêu cầu của SHB</li> </ul>	

2/01/2021

## PHẦN II YÊU CẦU VỀ HỢP ĐỒNG

### 1. Yêu cầu về thương mại

1.1 **Đồng tiền thanh toán:** VNĐ

1.2 **Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản vào tài khoản theo quy định trong hợp đồng của bên bán.

Bên bán phải có tài khoản giao dịch tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội

#### 1.3 Điều kiện thanh toán:

- Bên mua sẽ tạm ứng cho Bên bán 30% giá trị hợp đồng trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày 2 bên ký hợp đồng và sau khi bên mua nhận được bảo lãnh tạm ứng hợp đồng có thời hạn 30 ngày tương ứng với giá trị tạm ứng;

- Sau khi kiểm tra và bàn giao 70% tổng giá trị hợp đồng, Bên mua sẽ tạm ứng thêm cho Bên bán 30% giá trị hợp đồng trong vòng 5 ngày làm việc;

- Sau khi nhận bàn giao 100% tổng giá trị hợp đồng, Bên mua sẽ tạm ứng thêm cho Bên bán 30% giá trị hợp đồng trong vòng 5 ngày làm việc;

- 10% Giá trị còn lại của hợp đồng Bên mua sẽ thanh toán cho Bên bán trong vòng 30 ngày làm việc sau khi Bên bán hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ của hợp đồng (có đầy đủ biên bản bàn giao, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, hóa đơn tài chính hợp lệ cùng các chứng từ thanh toán khác (nếu có)).

#### 1.4 Điều kiện giao hàng hóa:

- Thời gian giao hàng:** Toàn bộ hàng hóa theo Hợp đồng kinh tế được bàn giao trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- Địa điểm giao hàng:** Do Bên mua chỉ định tại tất cả các đơn vị kinh doanh của SHB tại Việt Nam và chi nhánh nước ngoài (Lào và Campuchia) theo Phụ lục đính kèm.

### 2. Kiểm tra, bàn giao và nghiệm thu:

#### 2.1 Bàn giao

##### *Kiểm tra và bàn giao sơ bộ*

- Hai bên kiểm tra sơ bộ hàng hóa tại kho của Nhà thầu;
- Nội dung kiểm tra:
  - Hàng hóa đóng gói phải nguyên đai, nguyên kiện đúng theo yêu cầu đảm bảo không bị hư hỏng;
  - Kiểm tra danh mục, số lượng, chủng loại, xuất xứ hàng hóa, đặc tính kỹ thuật được liệt kê theo Yêu cầu kỹ thuật của Thư mời chào hàng này.
- Hai bên lập Biên bản xác nhận kết quả kiểm tra các chủng loại, hoảng hóa đã được kiểm tra.

*Kiểm tra và bàn giao tại Đơn vị nhận hàng hóa đảm bảo đúng theo Biên bản hai bên đã ký nghiệm thu tại kho của nhà thầu.*

## 2.2 Nghiệm thu

- Nhà thầu hoàn thành công việc bàn giao về các chi nhánh SHB và có trách nhiệm tổng hợp các Biên bản bàn giao và nghiệm thu có bản chữ ký gốc từng lần giao gửi lại cho SHB trong vòng 5 ngày làm việc để làm chứng từ thanh lý sau khi hoàn thiện việc giao nhận hàng hóa.
- Sau khi toàn bộ hệ thống đã hoàn thành công việc nhận, kiểm kê hàng hóa và được đưa vào sử dụng chính thức trên toàn hệ thống, đáp ứng đúng, đầy đủ các yêu cầu của SHB, hai bên sẽ xác nhận bằng biên bản nghiệm thu tổng thể.

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI *✓*

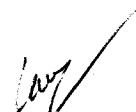


PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Ngô Chu Hà*

*V  
n/m/*

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC ĐIỂM GIAO HÀNG  
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN-HÀ NỘI (SHB).**

STT	TÊN CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NGÂN HÀNG	ĐỊA CHỈ
A	TRỤ SỞ CHÍNH	
	Hội sở	Số 77 Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội
1	Chi nhánh Hà Nội	Số 49 Ngõ Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
2	Chi nhánh Thăng Long	Số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
3	Chi nhánh Ba Đình	Số 21 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP. Hà Nội
4	Chi nhánh Hàng Trống	Số 71B Hàng Trống, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
5	Chi nhánh Đông Đô	Số 2A Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
6	Chi nhánh Hoàn Kiếm	Số 40 phố Hàng Giấy, phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
7	Chi nhánh Tây Hà Nội	Căn dịch vụ số 101, Lô C, Khu D5, Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội
8	Chi nhánh Hà Thành (Tây Nam Hà Nội cũ)	Số 98 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
9	Chi nhánh Vạn Phúc	Số 34 - 36 phố Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.
10	Chi nhánh Hàn Thuyên	Số 11 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
11	Chi nhánh Kinh Đô (Trung Hòa Nhân Chính cũ)	Tầng 1, Tòa nhà 17T1, Khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
12	Chi nhánh Hà Đông	Số 16-18, đường Nguyễn Khuyến, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội.
13	Chi nhánh Lào Cai	Phố Lý Công Uẩn, ngã 6, phường Kim Tân, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai
14	Chi nhánh Lạng Sơn	Số 133 đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
15	Chi nhánh Vĩnh Phúc	Số 361 đường Mê Linh, phường Liên Bảo, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc



16	Chi nhánh Bắc Ninh	Ngã 6, phường Đại Phúc, thành phố. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
17	Chi nhánh Kinh Bắc	Đường Lý Thái Tổ, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
18	Chi nhánh SHB Hưng Yên	Đường 196, thị trấn Bàn Yên Nhâm, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
19	Chi nhánh Quảng Ninh	Số 488 Trần Phú, phường Cẩm Thùy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
20	Chi nhánh Hải Phòng	Tòa nhà DG Tower, số 15 Trần Phú, phường Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
21	Chi nhánh Thanh Hóa	Trung tâm thương mại Thanh Hóa số 27 – 29 Đường Lê Lợi, Phường Lam Sơn, Thành Phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
22	Chi nhánh Nghệ An	Chung cư Tecco Tower số 215 đường Lê Lợi, Phường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
23	Chi nhánh Huế	Số 28 đường Lý Thường Kiệt, phường Vĩnh Ninh, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
24	Chi nhánh SHB Đà Nẵng	Số 205-207 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
25	Chi nhánh Quảng Nam	Số 215 đường Phan Bội Châu, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
26	Chi nhánh Khánh Hòa	Số 175 -177 đường Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nhà Trang, tỉnh Khánh Hòa
27	Chi nhánh Lâm Đồng	135-145 Phan Đình Phùng, phường 2, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
28	Chi nhánh Gia Lai	Số 87 Hoàng Văn Thụ, phường Diên Hồng, thành phố TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
29	Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Số 41-43-45 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM.
30	Chi nhánh Sài Gòn	Lô H3, Đường Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, TP.Hồ Chí Minh
31	Chi nhánh Phú Nhuận	Số 127 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
32	Chi nhánh Bình Dương	Số 481, khu 01, phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
33	Chi nhánh Đồng Nai	Số 10-11, đường Nguyễn Ái Quốc, KP 8, phường Tân Phong, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
34	Chi nhánh Vũng Tàu	12G3 Khu Trung Tâm Thương mại, đường Nguyễn Thái Học, phường 7, Tp Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

35	Chi nhánh Bình Phước	Số 147 đường Hùng Vương, phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
36	Chi nhánh Long An	Số 135 – 137, đường Hùng Vương, Phường 2, Tp Tân An, tỉnh Long An
37	Chi nhánh Cần Thơ	Số 138 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
38	Chi nhánh Kiên Giang	Lô C10 – 50 + 51 đường 3/2, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
39	Chi nhánh An Giang	Số 6-8 Nguyễn Huệ A, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
40	Ngân hàng TNHH MTV Sài Gòn – Hà Nội Campuchia	Số 107, đại lộ Norodom, phường Boeng Reang, quận Don Penh, Phnom Penh, Cambodia
1	CN cấp II Toul Kouk	Số 59A, đường 289, phường Boeung Kak 2, quận Toul Kouk, Phnom Penh, Cambodia
2	Chi nhánh cấp II Por Senchey	Số 250-252, đường Russie, phường Cacap, quận Por Senchey, Phnom Penh, Cambodia
3	Chi nhánh cấp II Kampong Thom	Làng Stoeung Sen, xã Kampong Krobao, thành phố Stoeung Sen, tỉnh Kampong Thom, Cambodia
4	Chi nhánh cấp II Nehru	Số 161CD, đường Nehru, phường Phsar Depo I, quận Toul Kouk, Phnom Penh, Cambodia
41	Ngân hàng TNHH Sài Gòn – Hà Nội Lào	Tổ 01 đường Lanexang, bản Hatsady, Huyện Chanthabuly, Thủ đô Viêng Chăn, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
1	Ngân hàng TNHH Sài Gòn - Hà Nội Lào, Chi nhánh Champasak;	336, 337, 338 Chợ mới Pakse, bản Phonekung, huyện Pakse, tỉnh Champask, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
2	Ngân hàng TNHH Sài Gòn - Hà Nội Lào, Chi nhánh Savanakhet;	Đường Sisavangvong, tổ 25, bản Lattanalangsy Neua, Thành phố Kaysone Phomvihan, Savannaket, CHDCND Lào
42	Chi nhánh Thái Bình	Số 431 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
43	Chi nhánh Sóc Trăng	Số 2 Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
44	Chi nhánh Ninh Bình	Số 55 đường Trần Hưng Đạo, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
45	Chi nhánh Tuyên Quang	Số 138 đường Nguyễn Trãi, tổ 14, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
46	Chi nhánh Thái Nguyên	Trung tâm thương mại Chợ Minh Cầu, số 2, Đường Minh Cầu, Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

47	Chi nhánh Tiền Giang	Số 210, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
48	Chi nhánh Đồng Tháp	Số 193-195 đường Hùng Vương, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
49	Chi nhánh Cà Mau	Số 132A, đường Nguyễn Tất Thành, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
50	Chi nhánh Quảng Ngãi	Số 252-254-256 Đường Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
51	Chi nhánh Hà Nam	PG1 – 05, PG1 – 06 Vincom Shophouse Phù Lý, Đường Biên Hòa, Phường Minh Khai, Thành Phố Phù Lý, Tỉnh Hà Nam
52	Chi nhánh Hà Tĩnh	Số 52 Phan Đình Phùng, Phường Nam Hà, TP Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh
53	Chi nhánh Bình Định	85 Mai Xuân Thưởng, TP Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
54	Chi nhánh Đăk Lăk	18A Nguyễn Tất Thành, Phường Tự An, TP BMT, tỉnh Đăk Lăk
55	Chi nhánh Tây Ninh	Số 409 đường 30 tháng 04 , khu phố 1, phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
56	Chi nhánh Sơn La	Số 375, đường Chu Văn Thịnh, Phường Chiềng Lè, TP. Sơn La, tỉnh Sơn La
57	Chi nhánh Nam Định	Ba lô hợp khối là lô CL14- 24,25,26 đường Trần Phú, TP Nam Định, tỉnh Nam Định
58	Chi nhánh Hải Dương	Số 1 đường Thống Nhất, Phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
59	Chi nhánh Bình Thuận	Số 187 – 189 Tôn Đức Thắng, Khu phố 7, Phường Phú Thủy, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
60	Chi nhánh Vĩnh Long	PG 01-05, PG 01-06 khu nhà phố Shophouse Vincom Vĩnh Long, đường Phạm Thái Bường, phường 4, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
61	Trung Tâm Thẻ (Hội Sở SHB)	